

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2018/HSST

Ngày : 19/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông PHẠM QUANG VINH

2/. Ông BÙI KIM HIẾU

- **Thư ký phiên tòa**: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng tham gia phiên tòa**: Ông VŨ ĐỨC THÀNH - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 19 tháng 4 năm 2018. tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2018/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/QĐ-HSST ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VIỆT L.** Tên gọi khác: L. Sinh ngày 07 tháng 9 năm 1964. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT. 01B - M, Phường 2, thành phố Đ, Lâm Đồng. Chỗ ở: 01B - M, Phường 2, thành phố Đ, Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Xe thồ. Trình độ học vấn: Lớp 7/12. Con ông: Nguyễn Viết K (chết); Con bà: Đỗ Thị B (chết). Vợ 1: Phạm Thị H, sinh năm 1970 (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2005; Vợ 2: Phạm Thị H, sinh năm 1975 (không đăng ký kết hôn), có 01 con, sinh năm 2005; Vợ 3: Đỗ Thị G, sinh năm 1970 (không đăng ký kết hôn). Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: 1/. Quyết định số 744/QĐ-UB ngày 16/9/1985 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng bắt buộc đi tập trung cải tạo 03 năm về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”; 2/. Bản án số 33/HSPT ngày 23/7/1986 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”, 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; 3/. Bản án số 26/HSST ngày 27/4/1990 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 02 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”; 4/. Bản án số 48/HSST ngày 26/8/1993 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; 5/. Bản án số 1023/HSPT ngày 25/7/1996 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố H xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân” và 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Bị bắt, tạm giam ngày

28/11/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, Lâm Đồng, có mặt.

Người bị hại:

Anh Cao Văn V, sinh năm 1983. Hộ khẩu thường trú tại: 119 - N, Phường 7, thành phố Đ, Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Viết L làm nghề chạy xe thồ nên biết tại đường Nguyễn S, Phường 7, thành phố Đ, Lâm Đồng có nhiều nhà lồng trồng hoa Cát Tường nên L nảy sinh ý định trộm cắp để đem bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, khoảng 00 giờ 30 ngày 28/11/2017, Nguyễn Viết L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future, màu xám, biển kiểm soát 49N2-7948, mang theo 02 cuộn dây nilon màu đen, đi đến nhà lồng trồng hoa của anh Cao Văn V tại số 119 - N, Phường 7, thành phố Đ, Lâm Đồng để trộm cắp hoa. Đến nơi, L dựng xe trên đường rồi chui vào nhà lồng, dùng tay bẻ từng cành hoa Cát Tường và xếp thành từng bó. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, L bẻ được 07 bó hoa và đem lên đường được 05 bó. Khi đang bê 02 bó hoa còn lại lên đường thì L bị anh Cao Văn V cùng một số người dân phát hiện, bắt giữ L và giao cho Công an thành phố Đ, Lâm Đồng giải quyết. Tại Cơ quan Công an thành phố Đ, Lâm Đồng Nguyễn Viết L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên, tuy nhiên L không khai tên thật mà khai tên là Ngô Văn H, ở tại 231/1 - Triệu Việt V, Phường 4, thành phố Đ, Lâm Đồng để che giấu lai lịch của mình, qua tra cứu vân tay mới xác định người bị bắt là Nguyễn Viết L.

Tại kết luận định giá ngày 30/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ, Lâm Đồng xác định 106 kg hoa Cát Tường của anh Cao Văn V bị bẻ trộm trị giá 7.420.000 đồng. Ngày 31/11/2017 anh V đã nhận lại toàn bộ số hoa và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến phản đối hay khiếu nại Kết luận định giá nói trên.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 21/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố Nguyễn Viết L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Viết L khai nhận vào rạng sáng ngày 28/11/2017, lợi dụng đêm tối, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt hoa đang trồng trong nhà lồng của anh Cao Văn V để bán lấy tiền sử dụng cá nhân với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Viết L đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và phù hợp với lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội

dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết L từ 12 đến 15 tháng tù. Phần bồi thường: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản và trả lại cho người bị hại, tại phiên tòa người bị hại vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét để giải quyết phân trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật. Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Viết L: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng người bị hại trồng hoa ngoài vườn, vào ban đêm không có người trông coi, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 7.420.000 đồng với mục đích để bán lấy tiền sử dụng cho nhu cầu cá nhân là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Viết L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành, căn cứ khoản 1 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, lẽ ra phải áp dụng điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo nhưng do Bộ luật hình sự năm 2015 qui định mức hình phạt ở khung cao nhất của điều 173 chỉ 20 năm tù, trong khi điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 qui định mức hình phạt ở khung cao nhất đến Tù chung thân nên căn cứ qui định tại khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 thì điều luật áp dụng để xét xử bị cáo là điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên và Cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo là người trước đây có nhiều lần bị xét xử và tuyên hình phạt tù, tuy nhiên bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích. Xét hành vi của bị cáo không vi phạm vào các tình tiết định khung tăng nặng nào tại điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 cũng như điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Sau khi bị phát hiện, trong quá trình điều tra tuy ban đầu bị cáo có khai man để che giấu lai lịch nhưng sau đó và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản và trả lại cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét để giải quyết tiếp.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm có: 106 kg hoa Cát Tường, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã có quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Cao Văn V, là người bị hại nên không xem xét để xử lý tiếp. Tài sản còn lại gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Future màu xám, biển kiểm soát 49N2-7948 (đã qua sử dụng). Xét xe này tuy có liên quan đến việc phạm tội vì bị cáo có ý định sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, nhưng xét đây lại là phương tiện hành nghề để làm ăn kiếm sống hàng ngày của bị cáo nên không cần thiết phải tịch thu mà trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] . Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] . Áp dụng khoản 3 điều 7; khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Viết L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2017.

[3] . Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô hiệu Honda Future màu xám, biển kiểm soát 49N2-7948 (đã qua sử dụng). Có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2018 giữa Công an thành phố Đ và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ.

[4] . Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình